

**NHÁNH: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY, ĐƯỜNG
HÀNG KHÔNG, ĐƯỜNG SẮT.**

(Thực hiện: 1 tuần từ ngày: 16/03/2026 – 20/03/2026)

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 16 tháng 03 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

B: Trườn theo hướng đích dắc

N: Bò qua ống dài

L: Bò đích dắc qua 5 -7 điểm

(Bò bằng bàn tay, bàn chân)

Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ

I. Mục tiêu

- 3t. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Trườn theo hướng đích dắc. Trẻ trườn đúng tư thế, phối hợp chân tay nhịp nhàng, có phản ứng với hiệu lệnh, định được hướng trườn.

- 4t. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò chui qua ống dài. Trẻ có kỹ năng phối hợp chân nọ, tay kia, 2 cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống.

- 5t. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò đích dắc qua 5-7 điểm. Trẻ có kỹ năng phối hợp chân nọ tay kia, 2 bàn chân, bàn tay áp sát sàn, khéo léo bò qua 5-7 điểm đích dắc.

- 3t. Trẻ nói được tên vận động “Trườn theo hướng đích dắc” biết phối hợp chân tay để trườn theo hướng đích dắc.

- 4t. Trẻ nói được tên vận động: Bò qua ống dài. Biết cách phối hợp tay chân để bò chui qua ống.

- 5t. Trẻ nói được tên vận động: Bò đích dắc qua 5-7 điểm, biết phối hợp chân tay khéo léo để bò qua 5-7 điểm đích dắc.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Xắc xô; chiếu

- Nhạc bài hát “Mời lên tàu lửa”, “Em đi qua ngã tư đường phố”.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh + Khi tham gia giao thông các con phải chú ý điều gì? + Khi đi bộ các con phải đi như thế nào? -> Cô chốt lại, giáo dục trẻ biết chấp hành luật lệ giao thông.	- Trẻ trò chuyện cùng cô - chấp hành luật giao thông - Đi trên vỉa hè bên phải - Trẻ lắng nghe

2. Khởi động

- Cô mở nhạc bài: Mời anh lên tàu lửa, cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi thường, kiễng gót chân, đi bằng mũi chân, đi khom lưng, trẻ chạy nhanh chuyển thành 4 hàng dọc, tập bài tập phát triển chung.

3. Trọng động

* Bài tập phát triển chung:

- Tay: Co và duỗi từng tay kết hợp kiễng chân
- Lưng bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông.
- Chân: Ngồi xõm đứng lên.

* Vận động cơ bản: B: “Trườn theo hướng đích dắc”, N: Bò qua ống dài, L: Bò dích dắc qua 5-7 điểm (Bò bằng bàn tay, bàn chân)”

- Cho trẻ 5t tập mẫu cho trẻ 3t và 4t
- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác:

+ 3t: TTCB: Cô nằm trước vạch chuẩn, tay này chân kia, mắt cô nhìn theo hướng đích dắc, khi nghe hiệu lệnh trườn cô trườn nhanh về phía trước đồng thời quan sát đường đích dắc để tránh trườn lệch hướng khác, trườn đến hết đoạn đường đích dắc cô nhẹ nhàng đứng dậy về cuối hàng đứng.

+ 4t: TTCB: Cô đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, 2 bàn tay và cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh bò thì cô bò bằng chân nọ tay kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. Sau khi bò xong cô đứng dậy và đi về cuối hàng đứng.

+ 5t: TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn, quỳ xuống, chống 2 bàn tay xuống sàn, người nhô cao lên, khi có hiệu lệnh cô bò chân nọ tay kia bò dích dắc qua các chướng ngại vật là các điểm đích dắc. Bò qua các điểm đích dắc cô đứng dậy và đi về cuối hàng đứng.

- Cho 3 trẻ khá lên tập mẫu
- Trẻ thực hiện:
- Cho trẻ lần lượt lên tập cùng cô.
- Cho trẻ thi đua nhau tập
- Cô bao quát, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ.
- Cùng cô: Cô hỏi lại trẻ tên tài tập

- Trẻ tập theo hiệu lệnh của cô

- Trẻ tập 3l x 8n

- Trẻ tập 2l x 8n

- Trẻ tập 3lx 8n

- Trẻ 5t lên tập mẫu

- Trẻ quan sát

- Trẻ quan sát, lắng nghe

- Trẻ quan sát, lắng nghe

- Trẻ lên tập mẫu

- Trẻ thực hiện

- trẻ trả lời

- Cô nhận xét chung buổi tập. *Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ - Cô giới thiệu trò chơi, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ. 4. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ đi nhẹ nhàng
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 17 tháng 03 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: KPKH

Một số phương tiện giao thông đường thủy, đường hàng không, đường sắt.

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ biết có nhiều loại phương tiện giao thông khác nhau.
- 4+5t: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động của một số PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt.
- 3t: Trẻ biết phương tiện giao thông hoạt động ở các đường riêng biệt khác nhau như: đường thủy, đường hàng không, đường sắt.
- 4,5t: Trẻ biết so sánh, phân biệt được điểm giống nhau, khác nhau của các PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, phát triển vốn từ về chủ đề giao thông.
- Giáo dục trẻ có ý thức chấp hành luật giao thông, có hành vi văn minh khi tham gia giao thông.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Các slide về một số PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt (thuyền buồm, máy bay, tàu thủy..)

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III . Tổ chức thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cho trẻ hát bài “Bạn ơi có biết”. - Trò chuyện về nội dung bài hát: + Các con vừa hát bài gì? + Trong bài hát nói về phương tiện gì? + Các con có biết các phương tiện đó được chạy ở đâu? + Khi đi trên các tàu, xe các con phải đi như thế nào? => Cô chốt lại, giáo dục trẻ	- Trẻ hát 1 lần - Bạn ơi có biết ạ - Nói về các PTGT - Chạy trên đường bộ, đường thủy, đường hàng không ạ - Ngồi ngay ngắn, không thò đầu, thò tay ra ngoài... - Trẻ lắng nghe

2. Một số PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt.

* Tàu thủy:

- Cô gợi ý trẻ nhận xét, thảo luận với các bạn về nơi hoạt động, công dụng của tàu thủy.

+ Đây là phương tiện gì?

+ Con có nhận xét gì về tàu thủy?

+ Tàu thủy đi được ở đâu ?

+ Tàu thủy dùng để làm gì?

+ Tàu thủy chở được nhiều người hay ít người?

+ Tàu thủy là phương tiện giao thông đường gì ?

+ Tàu thủy chạy bằng gì?

+ Cần phải có gì để tàu thủy đi được?

+ Người lái tàu thủy có tên gọi là gì?

=> Các con vừa được quan sát tàu thủy, tàu thủy có 3 phần: Phần máy, vỏ, chân vịt, tàu thủy dùng để chở người và hàng hóa, tàu thủy còn chở được rất nhiều hành khách đi du lịch trên biển nữa đấy. Tàu thủy chạy bằng động cơ đi lại ở dưới nước nên tàu thủy còn gọi là PTGT đường thủy đấy.

* Thuyền buồm :

- Cô có hình ảnh phương tiện gì?

+ Các con thấy thuyền buồm có những bộ phận nào? (thân thuyền, mũi thuyền, cánh buồm)

+Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường gì ?

+Thuyền buồm dùng để làm gì?

+ Thuyền buồm chạy được là nhờ có gì?

=> Thuyền buồm là PTGT đường thủy, thuyền buồm có 2 cánh buồm lớn, thuyền chạy được là nhờ sức gió thổi vào cánh buồm dùng để chở người và hàng hóa.

* So sánh:

- Hỏi trẻ điểm giống và khác nhau giữa tàu thủy và thuyền buồm?

- Giống nhau: Đều là PTGT đường thủy, chạy trên mặt nước, đều chở người và hàng hóa.

- Khác nhau: + Tàu thủy chở được rất nhiều người và hàng hóa, chạy bằng động cơ

+ Thuyền buồm chở được ít người, chạy được nhờ sức gió

* Mở rộng:

- Tàu thủy ạ
- Có 3 phần máy, vỏ, chân vịt
- Chạy dưới nước...
- Dùng để chở người và hàng hóa
- Chở được nhiều người ạ
- Là PTGT đường thủy ạ
- Chạy bằng động cơ
- Người lái tàu
- Thuyền trưởng

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Thuyền buồm ạ
- Trẻ trả lời

- PTGT đường thủy
- Để chở người và hàng hóa
- Cánh buồm ạ

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

+ Ngoài tàu thủy và thuyền buồm ra, các con còn biết những loại phương tiện giao thông nào cũng là phương tiện giao thông đường thủy không? (Thuyền nan, thuyền thúng, ca nô, ghe, phà...) - Cô mở các slide hình ảnh cho trẻ xem. * Máy bay - Cô cho trẻ xem hình ảnh máy bay: + Đây là phương tiện giao thông gì? + Các con có nhận xét gì về chiếc máy bay này ? (cô mời 2 – 3 trẻ trả lời) + Máy bay được làm bằng gì? + Máy bay bay được nhờ đâu? + Máy bay bay ở đâu ? + Máy bay là phương tiện giao thông đường gì ? + Máy bay dùng để làm gì? + Người lái máy bay có tên gọi là gì? => Máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không, máy bay có cấu tạo gồm, đầu máy, thân máy, cánh, đuôi, bánh xe để chạy lấy đà trước khi bay và khi hạ cánh, máy bay bay được nhờ có động cơ và người lái, dùng để chở người và hàng hóa từ khu vực này sang khu vực khác. - Ngoài máy bay ra, các con còn biết những loại phương tiện nào cũng bay được? (Tàu vũ trụ tên lửa, kính khí cầu) * Kinh khí cầu - Cô cho trẻ xem hình ảnh kinh khí cầu - Cô cho trẻ đọc “kinh khí cầu” + Các con có biết vì sao gọi là kinh khí cầu không? - Kinh khí cầu là một quả cầu to được bơm khí vào nên có thể bay lơ lửng trên bầu trời giống như quả bóng bay vậy. + Kinh khí cầu có cấu tạo ntn? + Kinh khí cầu dùng để làm gì? + Kinh khí cầu di chuyển được nhờ đâu? + Kinh khí cầu bay ở đâu?	- Trẻ xem - Trẻ trả lời - Máy bay ạ - Máy to có đầu máy, thân máy, cánh, đuôi, bánh xe) - Làm bằng sắt - Nhờ có động cơ, đốt cháy nhiên liệu, người lái) - Bay trên bầu trời - PTGT đường hàng không - Dùng để chở người và hàng hóa - Phi công - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ đọc to, rõ ràng - Trẻ trả lời theo ý hiểu - 1 1uar bóng khổng lồ và 1 chiếc giỏ bên dưới - Chở người tham quan, trang trí trong các lễ hội - Nhờ lực đẩy - Bay trên bầu trời
--	--

- Cho trẻ xem video về khinh khí cầu => Khinh khí cầu có cấu tạo là một quả cầu to bên trên, bên dưới là 1 chiếc giỏ bay được là nhờ bơm khí vào và nhờ lực đẩy. Dùng để chở khách tham quan hay dùng trang trí trong các lễ hội. * So sánh: Máy bay – khinh khí cầu - Hỏi trẻ giống và khác nhau giữa máy bay và khinh khí cầu - Giống nhau: Đều là PTGT đường hàng không, dùng để chở người - Khác nhau: + Máy bay: Dùng để chở được rất nhiều người và hàng hóa từ tỉnh này sang tỉnh khác, từ nước này sang nước khác, có động cơ + Khinh khí cầu: Dùng để trang trí trong các lễ hội, chở được ít người, bay được nhờ bơm khí vào và nhờ lực đẩy. * Trò chuyện về PTGT đường sắt tương tự * Mở rộng - Ngoài các PTGT đường hàng không mà các con vừa tìm hiểu thì các con còn biết thêm những PTGT đường hàng không nào nữa? (Máy bay phản lực, máy bay không người lái, trực thăng, tên lửa...) - Chúng mình vừa được tìm hiểu về các loại PTGT nào? - Khi tham gia các PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt các con phải ntn? => Giáo dục trẻ: Khi các con tham gia các PTGT các con phải chấp hành đúng luật lệ giao thông, khi ngồi trên tàu thuyền không được nô đùa chạy nhảy phải ngồi ngay ngắn, khi ngồi trên máy bay các con phải thắt dây an toàn, nghe theo sự hướng dẫn của tiếp viên hàng không và đặc biệt phải các con còn nhỏ đi đâu cũng phải có người lớn đi cùng 3.Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh - Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ 4. Kết thúc - Cho hát cùng cô bài “Em đi chơi thuyền”, ra chơi	- Trẻ xem - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ nêu ý kiến - PTGT đường thủy, đường hàng không, đường sắt - Phải chấp hành đúng luật lệ giao thông - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và ra chơi
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQCC
LQCC: p - q (5E)
(Đ/C Nguyễn Hồng Vân - PHT dạy thay)

=====

Ngày dạy: Thứ 5 ngày 19 tháng 03 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

B: Sử dụng các hình hình học để ghép ghép.

N: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích

L: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ biết gọi tên, sử dụng các hình học để chắp ghép tạo thành hình mới
- 4t: Trẻ biết gọi tên, chọn hình và chắp ghép các hình khác nhau để tạo thành hình mới theo ý thích
- 5t: Trẻ biết gọi tên, chọn hình và chắp ghép các hình khác nhau để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu
- Biết hát bài “Em tập lái ô tô”, biết chơi trò chơi " Chiếc hộp thần kỳ".
- 3t: Có kỹ năng quan sát, nhận biết, sử dụng các hình học để chắp ghép
- 4t: Có kỹ năng quan sát, nhận biết, chắp ghép các hình học để tạo thành hình mới theo ý thích
- 5t: Có kỹ năng quan sát, nhận biết, chắp ghép các hình học để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Rô đựng đựng hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn, 2 hộp đựng hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật

2. Chuẩn bị của trẻ:

- 3t: 1 nhóm trẻ 1 rô đựng các hình: hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn.
- 4+5t: 2 nhóm trẻ mỗi trẻ 1 rô đựng các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật, bảng con .
- Trang phục trẻ gọn gàng, sạch sẽ.
- Trẻ thoải mái tham gia vào giờ học.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề - Cô chốt lại, giáo dục trẻ, dẫn dắt vào bài	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe
2. Ôn hình hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn - Cho trẻ quan sát mô hình ngôi nhà và hỏi:	- Trẻ quan sát, nhận xét,

+ Thân nhà là hình gì? Mái nhà là hình gì? Cửa sổ là hình gì? => Cô củng cố lại và giới thiệu phía sau ngôi nhà là một khu công viên đẹp, không khí trong lành, chúng mình cùng nhau chọn cho mình 1 chỗ chơi thật thú vị nào. Cho trẻ về chỗ của mình theo nhóm 3 - 4 - 5 tuổi 2. Dạy trẻ : B: Sử dụng các hình học để chấp ghép N: Chắp ghép các hình học để tạo thành hình mới theo ý thích, L: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu - Cho trẻ ngồi theo nhóm 3 - 4 - 5 tuổi, trẻ quan sát, trao đổi, chơi với các hình, khối, cô đến từng nhóm hỏi trẻ, trẻ nhận xét. * Trẻ 3 tuổi - Cô muốn chắp ghép một ngôi nhà thì chúng ta cần những hình gì? - Hình vuông để làm gì? Hình tam giác để làm gì? - Hình chữ nhật dùng để làm gì? - Từ các hình cô đã chắp ghép tạo được hình mới là gì? - Tương tự ghép các hình để tạo thành cái thuyền, xe ô tô... => Từ các hình đã học chúng ta có thể chắp ghép tạo ra được nhiều hình mới khác nhau với kích thước khác nhau... * Trẻ thực hành: + Cho trẻ lấy đồ dùng ra - Cô yêu cầu trẻ chọn các hình để chắp ghép thành hình ngôi nhà + Trẻ thực hiện cô xuống quan sát gợi ý, bao quát sửa sai cho trẻ - Tương tự lần lượt cho trẻ chọn chắp ghép các hình để tạo thành hình ô tô, cái thuyền... * Trẻ 4 tuổi - Hỏi trẻ: Trong rổ có gì? - Cô sẽ cho các bạn cùng chơi với các hình. Các bạn hãy dùng các hình trong rổ của mình để chắp ghép theo ý thích . - Cho trẻ thực hiện, cô bao quát trẻ. - Sau khi trẻ chắp ghép xong cô kiểm tra kết quả của từng trẻ.	gọi tên hình... - Trẻ lắng nghe - Trẻ về nhóm - Hình chữ nhật, tam giác, hình vuông - Thân nhà, mái nhà - Cửa nhà - Ngôi nhà ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác, hình tròn - Trẻ thực hiện
---	---

- Cô hỏi nhiều trẻ:
- + Con đã chấp ghép được hình gì?
- + Hình này được chấp ghép từ những hình gì ?
- + Bạn nào có cách chấp ghép giống của bạn không?
- Cô nhận xét chung về cách chấp ghép của cả lớp và nhận xét về những trẻ có hình chấp ghép sáng tạo.
- * **Trẻ 5 tuổi**
- Hỏi trẻ: Trong rổ có gì?

- Cô sẽ cho các bạn cùng chơi với các hình. Các bạn hãy dùng các hình trong rổ của mình để chấp ghép theo ý thích .
- Cho trẻ thực hiện, cô bao quát trẻ.
- Sau khi trẻ chấp ghép xong cô kiểm tra kết quả của từng trẻ.
- Cô hỏi nhiều trẻ:
- + Con đã chấp ghép được hình gì?
- + Hình này được chấp ghép từ những hình gì ?
- + Bạn nào có cách chấp ghép giống của bạn không?
- Bây giờ các con hãy chấp ghép hình theo yêu cầu của cô nào?
- Cô cho trẻ chấp ghép theo yêu cầu của cô
- Cô nhận xét chung về cách chấp ghép của cả lớp và nhận xét về những trẻ có hình chấp ghép sáng tạo.

3. Luyện tập: Trò chơi đội nào nhanh hơn

- Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 đội: đội 3 tuổi, đội 4 tuổi, đội 5 tuổi. Cả ba đội sẽ ngồi xuống chiếu, xếp thành 3 hàng lần lượt từng bạn sẽ dùng tay chống xuống sàn và lê mông về phía trước lên chọn: bạn 3, 4 tuổi sẽ chọn 1 hình, bạn 5 tuổi chọn 2 hình mình thích bỏ vào rổ của đội mình và về cuối hàng ngồi. Bạn tiếp theo lên chơi tiếp cứ như vậy chơi trong khoảng 1 bản nhạc đội nào nhanh, nhặt được nhiều là thắng cuộc.
- Luật chơi: Mỗi bạn phải chống tay xuống sàn và lê bằng mông, chỉ được chọn 1 hình (3-4t) chọn 2 hình (5t) về cuối hàng ngồi thì bạn tiếp theo mới được lên chơi tiếp.
- Cho trẻ chơi 1 lần. Cô bao quát, động viên trẻ.
- Hết thời gian cô cùng cả lớp kiểm tra kết quả.
- Khen đội giành chiến thắng, động viên đội còn lại.

4. Kết thúc

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác, hình tròn
- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô
- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi.

- Bài hát do ai sáng tác? - Các con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? => Bài hát có giai điệu vui tươi, rộn ràng các con ạ và khi các con hát thì hãy thể hiện nét giai điệu vui tươi, rộn ràng của bài hát nhé. + Bạn nhỏ trong bài hát được bố mẹ đưa đi đâu? + Bạn nhỏ được chơi những đồ chơi gì? + Khi chơi mẹ đã dặn bạn nhỏ phải ntn? - Bài hát nói về các bạn nhỏ được bố mẹ đưa đi chơi thảo cầm viên, các bạn thích chơi thuyền con vịt, thuyền con rồng và mẹ đã dặn các bạn nhỏ khi đi chơi trên thuyền phải ngồi yên để đảm bảo an toàn giao thông đấy. - Cô mời trẻ hát - Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có - Cô mời tổ lên hát thi đua. - Cô mời nhóm bạn trai lên hát. - Cô mời nhóm bạn gái lên hát - Cô mời cá nhân trẻ lên hát - Cô mời cả lớp hát lại 1 lần. 3. Nghe hát: Anh phi công ơi – Xuân Giao - Cô hát lần 1: Hát kết hợp theo cử chỉ điệu bộ. - Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? - Nhạc và lời của ai? - Anh phi công đang lái máy bay ở đâu? - Bây giờ cô mời các con chú ý lắng nghe cô hát một lần nữa nhé! - Cô hát lần 2: Cô hát kết hợp múa. - Bài hát nhắc đến điều gì? - Các con thấy giai điệu của bài hát này như thế nào? - Cùng cố: Hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả 4. Trò chơi: Giai điệu vui nhộn. - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô động viên trẻ chơi. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi 5. Kết thúc: - Cho trẻ làm đoàn tàu, ra chơi.	thuyền ạ - Tác giả Trần Kiết Tường - Vui tươi - Trẻ chú ý lắng nghe - Bạn nhỏ đi chơi thảo cầm viên.... - Chơi thuyền.... - Phải ngồi yên - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ hát - Tổ thi đua - Nhóm bạn trai, bạn gái hát - 1-2 trẻ - Cả lớp hát - Trẻ chú ý lắng nghe - Anh phi công ơi - Xuân Giao - Trên bầu trời - Trẻ chú ý lắng nghe - Nói về anh phi công lái máy bay trên bầu trời. - Giai điệu nhẹ nhàng vui tươi.... - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ nhắc lại. - Trẻ làm đoàn tàu.
--	--

GIÁO VIÊN

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

Quàng Thị phượng

Nguyễn Hồng Vân